

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 23  
CATALOGUE YÊN XE HONDA  
REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · Dùng cho  
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ online:

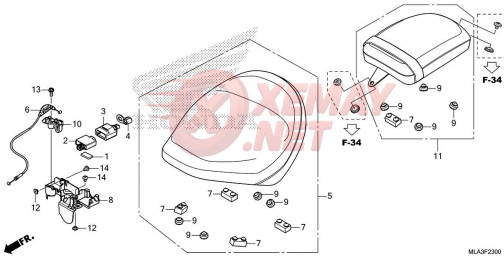
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005234> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                      |                                |                                  |
|--------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|
| <b>Tổng số phụ tùng:</b> 15 chi tiết | <b>Có giá tham khảo:</b> 15/15 | <b>Tổng giá trị:</b> 25,383,891đ |
|--------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE  
YÊN XE HONDA REBEL 1100 (2023)



|               |                             |
|---------------|-----------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0005234               |
| Thương hiệu   | HONDA                       |
| Dòng xe       | REBEL 1100                  |
| Năm SX        | 2023                        |
| Loại hệ thống | FRAME                       |
| Danh mục      | CATALOGUE REBEL 1100 (2023) |
| Số phụ tùng   | 15 chi tiết                 |
| Tổng giá trị  | 25,383,891đ                 |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (15 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA REBEL 1100 (2023)**:

| # | Tên phụ tùng                                                | Mã SKU        | SL | Giá lẻ     |
|---|-------------------------------------------------------------|---------------|----|------------|
| 1 | Bạc đệm C6.3 van khí điện tử 38903-MLA-A00 HONDA REBEL 1100 | 38903MLAA00   | 1  | 92,728đ    |
| 2 | Bộ sạc USB 38940-MKR-D11 HONDA CB 650, REBEL 1100           | 38940MKRD11   | 1  | 1,050,889đ |
| 3 | Ốp bộ sạc USB 38941-MLA-A00 HONDA CB 1000, REBEL 1100       | 38941MLAA00   | 1  | 147,451đ   |
| 4 | Nắp ốp bộ sạc USB 38942-MLA-A00 HONDA CB 1000, REBEL 1100   | 38942MLAA00   | 1  | 66,699đ    |
| 5 | Yên xe *NH1* 77100-MLA-A00ZA HONDA REBEL 1100               | 77100MLAA00ZA | 1  | 9,052,164đ |
| 5 | Yên xe *NH1* 77100-MLA-J00ZA HONDA REBEL 1100               | 77100MLAJ00ZA | 1  | 9,052,164đ |
| 6 | Dây cáp khoá yên xe 77156-MLA-A01 HONDA REBEL 1100          | 77156MLAA01   | 1  | 510,804đ   |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                    | Mã SKU        | SL | Giá lẻ     |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|------------|
| 7  | Cao su yên xe 77205-KPP-T00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500                                                                                                              | 77205KPPT00   | 1  | 37,535đ    |
| 8  | Nắp ngàm khóa yên 77210-MLA-A00 HONDA REBEL 1100                                                                                                                                | 77210MLAA00   | 1  | 200,093đ   |
| 9  | Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 | 77215Kw7900   | 1  | 14,472đ    |
| 10 | Móc ghế 77220-MJF-A01 HONDA CB 1000, REBEL 1100                                                                                                                                 | 77220MJFA01   | 1  | 756,444đ   |
| 11 | Yên xe sau *NH1* 77300-MLA-A00ZC HONDA REBEL 1100                                                                                                                               | 77300MLAA00ZC | 1  | 4,178,292đ |
| 12 | Đai ốc chắn bùn sau 5mm 90016-ZA5-000 HONDA REBEL 1100                                                                                                                          | 90016ZA5000   | 1  | 86,159đ    |
| 13 | Bu lông 6x16 90031-GHB-640 HONDA CB 1000, REBEL 1100                                                                                                                            | 90031GHB640   | 1  | 58,465đ    |
| 14 | Bu lông 5x8 90116-MKS-E20 HONDA REBEL 1100                                                                                                                                      | 90116MKSE20   | 1  | 79,532đ    |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005234> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005234). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005234>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005234)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05,

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005234>.  
Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005234)." Cập nhật 2026-08-05.  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005234>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN  
XE HONDA REBEL 1100 (2023)  
(EPCDOV0005234)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.